TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 21/02/2024
V/v *"Tranh chấp xin ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Sỹ.

Ông Bùi Minh Thiệp.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Trần Quang Nhật – Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 362/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc *"Tranh chấp xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1972 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã R, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn N, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã R, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 11 năm 2023 nguyên đơn bà Nguyễn Thị X trình bày:

Vào năm 2002, bà Nguyễn Thị X và ông Lê Văn N kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã R, huyện P, tỉnh C vào ngày 07 tháng 6 năm 2017 (Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2017). Trong thời gian đầu chung sống vợ chồng rất hạnh phúc, nhưng về sau vợ chồng bất đồng về quan điểm cũng như về lối sống, vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn nhưng không thể hàn gắn được. Bà X và ông N đã ly thân từ tháng 10 năm 2021 đến nay. Nên bà Nguyễn Thị X yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Văn N.

Về con chung: Quá trình sống chung giữa bà X và ông N có 02 người con chung tên Lê Trung N, sinh ngày 31 tháng 12 năm 2003 và Lê Trung K, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2008. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Lê Trung K, không yêu cầu ông Lê Văn N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện ở xa, phải đi làm thuê không thể tham gia phiên họp và hòa giải được nên bà Nguyễn Thị X yêu cầu xin vắng mặt không tham gia buổi hòa giải và tham gia phiên tòa sơ thẩm, ngoài ra bà X không có ý kiến gì khác.

Ông Lê Văn N đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đồng thời triệu tập xét xử nhiều lần nhưng ông N vẫn không tham gia tố tụng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, cụ thể về hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho bà Nguyễn Thị X ly hôn với ông Lê Văn N; Về con chung: Có hai người tên là Lê Trung N, sinh ngày 31 tháng 12 năm 2003 và Lê Trung Kiên, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2008. Hiện tại Lê Trung K đang sống chung với bà X. Bà Nguyễn Thị X yêu cầu nuôi dưỡng Lê Trung K nên chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị X là phù hợp. Bà Nguyễn Thị X không yêu cầu ông Lê Văn N cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra xem xét. Về tài sản chung và nợ chung không có, không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị X với ông Lê Văn N được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Lê Văn N là bị đơn có nơi cư trú tại huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị X có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Lê Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị X với ông Lê Văn N.

[3] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị X với ông Lê Văn N sống chung với nhau như vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Rạch Chèo, huyện Phú

Tân, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của bà Nguyễn Thị X với ông Lê Văn N là hợp pháp. Quá trình sống chung bà Nguyễn Thị X cho rằng bà và ông N có nhiều bất đồng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, cả hai không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 10 năm 2021 cho đến nay mà không thể hàn gắn tình cảm. Bà Nguyễn Thị X xác định không còn tình cảm dành cho ông N và bà X yêu cầu ly hôn ông N.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Thị X với ông Lê Văn N không thể tiếp tục duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được. Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị X với ông Lê Văn N đã và đang trong tình trạng trầm trọng. Ông N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không tham gia tố tụng, cho thấy ông N không mong muốn hàn gắn đoàn tụ. Đối với yêu cầu của bà X, ông N không có ý kiến gì. Xét cho bà Nguyễn Thị X ly hôn với ông Lê Văn N là có cơ sở.

[4] Về con chung: Quá trình sống chung bà X và ông N có 02 người con chung tên Lê Trung N, sinh ngày 31 tháng 12 năm 2003 và Lê Trung K, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2008. Hiện tại con chung đang do bà Nguyễn Thị X nuôi dưỡng. Mặt khác cháu Lê Trung K có nguyện vọng sống cùng với bà Nguyễn Thị X nên chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị X là phù hợp. Bà Nguyễn Thị X không yêu cầu ông Lê Văn N cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

[7] Từ những phân tích và nhận định nêu trên xét thấy quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị X phải chịu theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị X ly hôn với ông Lê Văn N.

2. Về con chung: Giao Lê Trung K (giới tính nam), sinh ngày 03/01/2008 cho bà Nguyễn Thị X tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị X về việc không yêu cầu ông Lê Văn N cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngót phải chịu 300.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Ngót đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0003022 ngày 14/11/2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, nay chuyển thu.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- UBND xã R,
huyện P, tỉnh C;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Ngọc Trọng